

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 54/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyên đơn **Ngân hàng TMCP V** – Địa chỉ: 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bá T – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - V bank theo các văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị V Bank, văn bản ủy quyền số 116/2022.UQ-VPB ngày 14/4/2022 của Phó giám đốc khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ, V Bank Hội Sở – Địa chỉ chi nhánh: Tầng 4, Tòa nhà 112 P, quận H, Tp Đà Nẵng.

- Bị đơn: Bà **Hồ Thị Như N**; sinh năm: 1981, ông **Nguyễn Hữu T** – sinh năm 1974; Hộ khẩu thường trú: 6/2 C, tổ 27, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện tại: 93 T, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Xác nhận nợ: Ông Nguyễn Hữu T và bà Hồ Thị Như N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền gốc và lãi theo hợp đồng cho vay hạn mức số LN2012313228146 ngày 04/03/2021 tạm tính đến ngày 11/8/2022 là **4.839.429.877** đồng (Bốn tỷ, tám trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn, tám trăm bảy mươi bảy đồng), trong đó: Nợ gốc: 4.240.000.000 đồng; Nợ lãi: 599.429.877 đồng

2. Thời hạn và phương thức trả nợ: Trả 1 lần toàn bộ khoản nợ vay vào ngày 30/9/2022

Kể từ ngày 12/8/2022 ông Nguyễn Hữu T , bà Hồ Thị Như N còn phải tiếp tục trả lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay hạn mức số LN2012313228146 ngày 04/03/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Nguyễn Hữu T , bà Hồ Thị Như N không thanh toán khoản nợ trên theo đúng thời hạn và phương thức đã cam kết thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là nhà và đất có thửa đất số 84, tờ bản đồ số 48 tại địa chỉ: 93 T , phường P , quận S , thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AM 079770 do ủy ban nhân dân quận S , Đà Nẵng cấp ngày 26/5/2008 đứng tên ông Nguyễn Hữu T và bà Hồ Thị Như N (cập nhật thay đổi vào ngày 23/8/2019) theo quy định tại Điều 299 Bộ luật dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: 56.419.714 đồng (Năm mươi sáu triệu bốn trăm mười chín nghìn bảy trăm mười bốn đồng) các bên đương sự thỏa thuận ông Nguyễn Hữu T , bà Hồ Thị Như N phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.217.606 đồng (Năm mươi sáu triệu hai trăm mười bảy nghìn sáu trăm linh sáu đồng) theo

biên thu số 0003324 ngày 11/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận S, TP. Đà Nẵng.

4. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 4.000.000 đồng các bên đương sự thỏa thuận ông Nguyễn Hữu T, bà Hồ Thị Như N phải chịu

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh